TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **157**/2021/HSST
Ngày: 16/07/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Tạ Thị Thu Hương**

Các Hội thẩm nhân dân: **Bà Hà Thị Lan**

Bà Nguyễn Thị Xuân Nữ

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* **Ông Đinh Nho Bình** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy - thành phố Hà Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy - thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:* **Bà Trần Thị Khánh Huyền** - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 07 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 152/2021/HSST ngày 18/06/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 149/2021/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 06 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 42/2021/HSST-QĐ ngày 09/07/2021 đối với các bị cáo:

1. Phạm Hồng S - sinh năm: 1991 tại Hà Nam; ĐKHKTT và chỗ ở: tổ A, phường L, thành phố P, tỉnh Hà Nam; Nghề nghiệp: Nhân viên Công ty Cổ phần D; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm Văn B; Con bà: Phạm Thị M; Có vợ: Nguyễn Phương N; Và 01 con sinh năm 2019; Danh chỉ bản số 233 do Công an quận Cầu Giấy lập ngày 22/03/2021; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: ngày 11/04/2014, Công an phường L, thành phố P, tỉnh Hà Nam xử phạt hành chính về hành vi đánh nhau; ngày 05/09/2014, Công an thành phố P, tỉnh Hà Nam xử phạt hành chính về hành vi trực tiếp xâm phạm sức khỏe người khác; ngày 06/04/2016, TAND thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt 05 tháng tù về tội Đánh bạc (ra trại ngày 05/12/2016); Bị cáo tại ngoại; Có mặt tại phiên tòa.

2. Lương Minh N - sinh năm: 1984 tại Hà Nội; ĐKHKTT và chỗ ở: số A ngách B, phố T, phường V, quận Đ, Hà Nội; Nghề nghiệp: Nhân viên Công ty Cổ phần D; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lương Công T (c); Con bà: Lê Thị N; Có vợ: Ngô Bích N; Và 02 con sinh năm 2015, 2021; Danh chỉ bản số 230 do Công an quận Cầu Giấy lập ngày 22/03/2021; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại; Có mặt tại phiên tòa

3. Trần Văn M - sinh năm: 1991 tại Hà Nội; ĐKHKTT và chỗ ở: xóm A, L, xã N, huyện Q, Hà Nội; Nghề nghiệp: Nhân viên Công ty Cổ phần D; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Văn T; Con bà: Trần Thị Đ; Có vợ: Kiều Thị Mai H; Và 02 con sinh năm 2016, 2020; Danh chỉ bản số 231 do Công an quận Cầu Giấy lập ngày 22/03/2021; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại; Có mặt tại phiên tòa.

4. Trần Vĩnh L - sinh năm: 1990 tại Hà Tĩnh; ĐKHKTT: số A, đường L, tổ dân phố A, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Nhân viên Công ty Cổ phần D; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Đình L; Con bà: Đoàn Lan H; Có vợ: Nguyễn Thị T; Và 01 con sinh năm 2014; Danh chỉ bản số 232 do Công an quận Cầu Giấy lập ngày 22/03/2021; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại; Có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* **Câu lạc bộ Thể thao cơ sở B;** Chủ nhiệm CLB: Anh Lê Văn C – sinh năm: 1984; Địa chỉ: số A ngõ B phố D, phường D, quận C, Hà Nội. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14h55’ ngày 01/02/2021, tổ công tác Công an quận Cầu Giấy bắt quả tang Lương Minh N, Trần Văn M, Trần Vĩnh L, Phạm Hồng S đang đánh bạc dưới hình thức đánh Bi – a được thua bằng tiền tại quán Bi – a R (địa chỉ: số A ngõ B phố D, phường D, quận C, Hà Nội). Cơ quan công an đã thu giữ: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 cây, 16 bóng Bi – a, 04 gậy đánh Bi – a và tổng số tiền là 16.260.000 đồng. Trong đó: thu giữ của Lương Minh N số tiền 9.360.000 đồng trong túi quần, thu giữ của Trần Văn M số tiền 230.000 đồng trong túi quần và 01 chiếc ví bên trong có 2.000.000 đồng, thu giữ của Trần Vĩnh L có 480.000 đồng trong túi quần và 01 chiếc ví, thu giữ của Phạm Hồng S có 4.100.000 đồng, thu giữ tại bàn Bi – a số tiền 90.000 đồng tiền gà. Cơ quan công an đã lập biên bản, thu giữ tang vật và đưa Lương Minh N, Trần Văn M, Trần Vĩnh L, Phạm Hồng S về trụ sở để làm việc.

Tại cơ quan công an, Lương Minh N, Trần Văn M, Trần Vĩnh L, Phạm Hồng S khai nhận: N, M, L, S đều là nhân viên Công ty Cổ phần D quốc tế, địa chỉ tại tầng A, số B phố D, phường D, quận C, Hà Nội. Khoảng 14h ngày 01/02/2021, sau khi cùng đi ăn trưa về, cả nhóm rủ nhau đến quán Bi – a R để đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức chơi Bi – a. Khi vào quán, N, M, L và S đến bàn Bi – a số 8 yêu cầu nhân viên của quán là anh Nguyễn Văn T (sinh năm: 2001, ĐKHKTT: đội A, thôn Q, xã V, huyện H, Hà Nội) chuẩn bị bóng, gậy đánh Bi – a và 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân. Các bị cáo quy định luật chơi như sau: sử dụng gậy cùng 16 bi (01 bi cái, 15 bi còn lại đánh số thứ tự từ 01 đến 15) trên mặt bàn để chơi Bi – a, nhân viên sử dụng bộ bài 52 là bài chia đều cho mỗi người 06 là bài, số còn lại úp xuống bàn rồi lần lượt từ người đánh. Nếu ai đánh được bóng Bi – a tương ứng với lá bài mà mình có xuống lỗ trên bàn Bi – a thì được hạ lá bài đó

xuống. Ai hạ hết lá bài trên tay trước thì sẽ thắng được tiền của mỗi người 50.000 đồng. Sau đó, người thắng sẽ bỏ ra số tiền 20.000 đồng tiền gà để tại một lỗ trên bàn Bi – a để thanh toán tiền bàn và tiền nước. Khi bắt đầu chơi, Lương Minh N có 9.330.000 đồng, Trần Văn M có 2.200.000 đồng, Trần Vĩnh L có 450.000 đồng, Phạm Hồng S có 500.000 đồng để đánh bạc. Cả nhóm chơi đến khoảng 14h50' cùng ngày, khi kết thúc ván thứ 3, Lương Minh N vừa nhận của mỗi người 50.000 đồng rồi cất vào túi quần và để 50.000 đồng vào một lỗ Bi – a tại bàn và chưa kịp lấy lại 30.000 đồng tiền thừa thì bị tổ công tác Công an quận Cầu Giấy phát hiện bắt quả tang, thu giữ cùng tang vật như đã nêu trên.

Tại thời điểm bắt giữ, Lương Minh N, Trần Văn M, Trần Vĩnh L, Phạm Hồng S đã chơi tổng cộng 03 ván. Trong đó N, M và L mỗi người thắng 01 ván, S thua 03 ván. Số tiền N thắng 30.000 đồng của ván thứ ba nằm trong số tiền gà 90.000 đồng thu giữ. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 12.510.000 đồng.

Lời khai của Lương Minh N, Trần Văn M, Trần Vĩnh L, Phạm Hồng S phù hợp với nhau và lời khai của người làm chứng là anh Nguyễn Văn T, tang vật thu giữ và các tài liệu khác thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Quá trình xác minh, quán Bi – a do anh Lương Xuân N (sinh năm: 1988, ĐKHKTT: Đ, xã C, thị xã S, Hà Nội) là quản lý. Anh N khai: ngày 01/02/2021, anh N không có mặt ở quán do đi công việc và để cho nhân viên trông coi. Theo quy định của quán, khách đến chơi không được chơi bạc dưới mọi hình thức và có dán thông báo. Việc N, S, M, L chơi Bi – a dưới hình thức được thua bằng tiền tại quán, anh N không biết nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với anh Nguyễn Văn T là nhân viên chia Bi – a tại bàn Bi – a số 8, do anh T vẫn thường chia Bi – a theo yêu cầu của khách. Anh T khai: khi thấy N, S, M, L để tiền trên bàn, anh nghĩ là góp tiền trả tiền bàn tại quán và không biết việc N, S, M, L chơi đánh bạc dưới hình thức chơi Bi – a. Do đó, không có căn cứ để xử lý đối với T.

Đối với 04 gậy Bi – a và 16 quả bóng Bi – a mà các đối tượng sử dụng là tài sản của quán Bi – a R do anh N quản lý. Ngày 27/04/2021, cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Cầu Giấy đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả lại gậy và bóng Bi – a cho quán R.

Đối với số tiền thu giữ của S, S khai khi bắt đầu chơi S có 4.250.000 đồng để trong túi quần, S bỏ ra 500.000 đồng để đánh bạc, nếu thua hết 500.000 đồng thì S không chơi nữa. Vậy xác định số tiền 3.750.000 đồng thu giữ của S là tiền cá nhân không sử dụng vào mục đích đánh bạc nên ngày 27/04/2021, cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Cầu Giấy đã trả lại cho S số tiền trên.

Tại bản cáo trạng số 144/CT-VKSCG ngày 10/06/2021, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy đã truy tố Lương Minh N, Trần Văn M, Trần Vĩnh L, Phạm Hồng S về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa giữ nguyên Quyết định truy tố Lương Minh N, Trần Văn M, Trần Vĩnh L, Phạm Hồng S về tội " Đánh bạc" theo khoản 1

Điều 321 Bộ luật hình sự như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt: Phạm Hồng S từ 08 tháng đến 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách từ 16 tháng đến 24 tháng. Miễn phạt tiền.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt :

- Lương Minh N phạt tiền 25.000.0000 đồng đến 30.000.000đồng

- Trần Văn M phạt tiền 20.000.0000 đồng đến 25.000.000đồng

- Trần Vĩnh L phạt tiền 20.000.0000 đồng đến 25.000.000đồng

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ tú lơ khơ 52 quân và 02 ví da màu đen. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 12.510.000 đồng.

Tại phiên tòa: các bị cáo khai nhận hành vi mà các bị cáo đã thực hiện. Các bị cáo thấy được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào những chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận công khai tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát và của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Cầu Giấy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với những lời khai mà các bị cáo đã khai tại cơ quan điều tra cùng các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được, do vậy có đủ cơ sở xác định: khoảng 14h55' ngày 01/02/2021, tại quán Bi – a R (địa chỉ: số A ngõ B phố D, phường D, quận C, Hà Nội), tổ công tác Đội điều tra tổng hợp - Công an quận Cầu Giấy bắt quả tang Lương Minh N, Trần Văn M, Trần Vĩnh L, Phạm Hồng S đang có hành vi sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 quân để đánh bài dưới hình thức chơi Bi - a được thua bằng tiền với tổng số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc là 12.510.000 đồng. Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội Đánh bạc. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, căn cứ quyết định hình phạt đối với các bị cáo:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Đánh bạc là một tệ nạn xã hội bị pháp luật nghiêm cấm và xử lý rất nghiêm khắc hiện nay đang có chiều hướng gia tăng tại những thành phố lớn. Các bị cáo đều là người đã có gia đình, có sức khỏe, có nghề nghiệp ổn định nhưng do ham chơi, không chịu tu dưỡng bản thân, mà muốn hưởng lời bất chính nên đi vào con đường phạm tội. Hành vi của các bị cáo không những xâm phạm tới trật tự công cộng, kỷ cương pháp luật mà còn là nguyên nhân làm phát sinh ra nhiều loại tội phạm khác trong xã hội, làm ảnh hưởng đến kinh tế và hạnh phúc của nhiều gia đình. Chính vì vậy, việc đưa các bị cáo ra xử lý trước pháp luật là hết sức cần thiết để giáo dục cải tạo các bị cáo ý thức tuân thủ pháp luật và để răn đe phòng ngừa chung.

Đây là vụ án có đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều là người thực hành. Số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc khi bị bắt: bị cáo N là 9.360.000 đồng, bị cáo M là 2.230.000 đồng, bị cáo L là 480.000 đồng, bị cáo S là 350.000 đồng, tiền gà là 90.000 đồng.

Xét các bị cáo đều là bạn bè đồng nghiệp, do bột phát nhất thời phạm tội. Nhân thân các bị cáo N, M, L đều chưa tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, các bị cáo đều có công ăn việc làm ổn định, có thu nhập nên áp dụng mức hình phạt chính là phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp với chủ trương theo tinh thần của Nghị quyết của Bộ Chính trị về chiến lược cải cách tư pháp và phù hợp quy định tại Điều 35 Bộ luật hình sự. Nhưng mức hình phạt của bị cáo N là hơn bị cáo M và L là phù hợp với tính chất mức độ và hành vi các bị cáo thực hiện.

Đối với bị cáo S đã có 2 tiền sự vào năm 2014 về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác và 1 tiền án vào năm 2016 bị Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Hà Nam xử 05 tháng tù về tội Đánh bạc, nên cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc hơn các bị cáo khác. Xét tính đến ngày phạm tội, tiền án của bị cáo đã được xóa và tiền sự đã hết thời hiệu, được coi như chưa tiền án, tiền sự, bản thân bị cáo là Bộ đội xuất ngũ, đã có đóng góp cho sự nghiệp xây dựng đất nước, ông ngoại là Phạm Văn L là người có công với cách mạng. Do vậy, áp dụng hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo dưới sự quản lý của chính quyền địa phương nơi cư trú cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và tạo điều kiện cho bị cáo có môi trường trở thành người tốt.

[4] Hình phạt bổ sung: đối với bị cáo S ngoài hình phạt chính bị cáo còn phải chịu thêm hình phạt bổ sung bằng tiền theo quy định tại khoản 3 Điều 328 Bộ luật hình sự.

[5] Vật chứng: Đối với 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân của Câu lạc bộ Thể thao cơ sở B và 02 chiếc ví da đã qua sử dụng thu giữ của các bị cáo cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 12.510.000 đồng các bị cáo sử dụng vào hành vi phạm tội cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: các bị cáo **Lương Minh N, Trần Văn M, Trần Vĩnh L, Phạm Hồng S** phạm tội **Đánh bạc.**

*** Căn cứ vào:** khoản 1 Điều 321; Điều 65; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Phạm Hồng S 10 (mười) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách **20 (hai mươi)** tháng, thời hạn kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo về UBND phường L, thành phố P, tỉnh Hà Nam để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của bản án.

Phạt tiền bổ sung 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

*** Căn cứ vào:** khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt:

- Lương Minh N phạt tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

- Trần Văn M phạt tiền 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

- Trần Vĩnh L phạt tiền 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

* Áp dụng Điều 106, Điều 136, Điều 332; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân và 02 ví da màu đen đã qua sử dụng (theo Biên bản giao vật chứng số 197 ngày 16/06/2021 của Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy).

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 12.510.000 đồng (theo Giấy nộp tiền vào tài khoản số 394901049179 ngày 16/06/2021 tại Kho bạc Nhà nước Cầu Giấy).

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Cầu Giấy;
- Chi cục THADS quận Cầu Giấy;
- Bị cáo,
người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tạ Thị Thu Hương